

Số: /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước Công trình Thủy điện sông Lô 5 của Công ty trách nhiệm hữu hạn Xuân Thiện Hà Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 23/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 06/2026/TT-BNNMT ngày 17 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 1279/QĐ-BCT ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Bộ Công Thương quy định về giá bán điện;

Căn cứ Giấy phép khai thác nước mặt số 63/GP-BTNMT ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 178/TTr-SNNMT ngày 19 tháng 3 năm 2026 và Công văn số 1853/SNNMT-ĐCKSN ngày 02 tháng 4 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước Công trình Thủy điện sông Lô 5 của Công ty trách nhiệm hữu hạn Xuân Thiện Hà Giang (địa chỉ: Thôn Khuổi Phạt, xã Vĩnh Tuy, tỉnh Tuyên Quang), theo Giấy phép khai thác nước mặt số 63/GP- BTNMT ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường), với các nội dung chính sau đây:

1. Tên công trình khai thác, sử dụng nước: Công trình Thủy điện sông Lô 5.
2. Mục đích khai thác, sử dụng nước của công trình: Phát điện.
3. Mục đích khai thác, sử dụng nước phải nộp tiền: Khai thác nước dùng cho sản xuất điện (*điện lượng trung bình hằng năm Eo là 98,01 triệu kWh*).
4. Giá để tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước cho sản xuất thủy điện là: 1.542,8459 đ ($70\% \times 2.204,0655 \text{ đồng/kWh}$)
5. Tổng số ngày khai thác phải nộp tiền: **2.590 ngày** (*từ ngày 13/02/2026 đến hết ngày 19/3/2033*).
6. Ưu đãi giảm tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước: Không.
7. Tổng số tiền phải nộp: **T = 10.730.002.558 đồng** (*Bằng chữ: Mười tỷ, bảy trăm ba mươi triệu, không trăm linh hai nghìn, năm trăm năm mươi tám đồng*). Trong đó số tiền phải nộp theo năm như sau:
 - Số tiền phải nộp năm đầu tiên (*từ ngày 13/02/2026 đến hết ngày 31/12/2026*): 1.334.000.318 đồng;
 - Số tiền phải nộp hằng năm tiếp theo (*từ năm 2027 đến hết năm 2032*) là: 1.512.143.218 đồng; tổng cộng 9.072.859.308 đồng;
 - Số tiền phải nộp của năm cuối (*Từ ngày 01/01/2033 đến hết ngày 19/3/2033*): 323.142.932 đồng.
8. Phương án nộp tiền: Nộp hai (02) lần/năm.
9. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp tiền thực hiện theo Thông báo của cơ quan Thuế tỉnh Tuyên Quang.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường: Chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác của số liệu, tài liệu và sự phù hợp, tuân thủ các quy định của pháp luật trong hồ sơ thẩm định trình phê duyệt tại Tờ trình số 178/TTr-SNNMT và Công văn số 1853/SNNMT-ĐCKSN nêu trên .
2. Cơ quan Thuế tỉnh Tuyên Quang có trách nhiệm:
 - Ban hành các thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, tiền chậm nộp theo quy định của pháp luật về quản lý thuế do quá thời hạn ghi trên thông báo (nếu có) và gửi Công ty trách nhiệm hữu hạn Xuân Thiện Hà Giang ;
 - Cung cấp thông tin liên quan đến nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước tới Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang;
 - Tổng hợp, hạch toán, báo cáo số thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo chế độ hiện hành.
3. Công ty trách nhiệm hữu hạn Xuân Thiện Hà Giang có trách nhiệm:
 - Nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đúng thời hạn theo thông báo của cơ quan thuế.

- Trường hợp có nhu cầu điều chỉnh việc tăng, giảm số lần nộp, số tiền phải nộp cho mỗi lần nộp thì phải có văn bản gửi Cơ quan Thuế tỉnh Tuyên Quang.

- Trường hợp nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước vào ngân sách nhà nước sau thời hạn quy định, thì ngoài số tiền phải nộp theo thông báo, còn phải nộp tiền phạt và tiền chậm nộp theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của việc kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; trường hợp phát hiện kê khai không trung thực dẫn đến giảm số tiền phải nộp thì sẽ bị truy thu và xử lý theo quy định của pháp luật.

- Trường hợp chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước thì chủ giấy phép phải hoàn thành nghĩa vụ nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước tính đến thời điểm chuyển nhượng.

- Trường hợp phải điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, thì Công ty trách nhiệm hữu hạn Xuân Thiện Hà Giang phải lập hồ sơ đề nghị điều chỉnh theo quy định.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính; Trưởng Thuế tỉnh Tuyên Quang; Người đại diện theo pháp luật của Công ty trách nhiệm hữu hạn Xuân Thiện Hà Giang; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước;
- Sở Nông nghiệp và MT (Bản chính);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh (Bản chính);
- Vnptioffice;
- Lưu: VT, KTN (đ/c Hồng).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Tuấn